**Đọc văn bản sau:**

*Nửa năm hương lửa đương nồng,*

*Trượng phu thoắt đã động lòng bốn phương.*

*Trông vời trời bể mênh mang,*

*Thanh gươm yên ngựa, lên đường thẳng rong.*

*Nàng rằng: “Phận gái chữ tòng*

*Chàng đi thiếp cũng một lòng xin đi”.*

*Từ rằng: “Tâm phúc tương tri,*

*Sao chưa thoát khỏi nữ nhi thường tình?*

*Bao giờ mười vạn tinh binh,*

*Tiếng chiêng dậy đất bóng tinh rợp đường. Làm cho rõ mặt phi thường,*

*Bấy giờ ta sẽ rước nàng nghi gia.*

*Bằng nay bốn bể không nhà,*

*Theo càng thêm bận biết là đi đâu?*

*Đành lòng chờ đó ít lâu,*

*Chầy chăng là một năm sau vội gì!”*

*Quyết lời dứt áo ra đi,*

*Gió mây bằng đã đến kì dặm khơi*

(*Chí khí anh hùng* - trích *Truyện Kiều*, Nguyễn Du)

***Chú thích:***

Cuộc đời Kiều tưởng như bế tắc hoàn toàn khi lần thứ hai rơi vào lầu xanh thì Từ Hải bỗng xuất hiện và đưa Kiều thoát khỏi cảnh ô nhục. Hai người sống hạnh phúc “Trai anh hùng gái thuyền quyên – Phỉ nguyền sánh phượng đẹp duyên cưỡi rồng”. Nhưng Từ Hải không bằng lòng với cuộc sống êm đềm bên cạnh nàng Kiều tài sắc, chàng muốn có sự nghiệp lớn nên sau nửa năm đã từ biệt Kiều ra đi. Đoạn trích (từ câu 2213 đến câu 2230) bao gồm ngôn ngữ tác giả và ngôn ngữ đối thoại cho thấy chí khí của Từ Hải.

**Thực hiện các yêu cầu:**

**Câu 1 .**Thể thơ của văn bản?

**Câu 2 .** Đoạn trích trên là cuộc đối thoại giữa những nhân vật nào?

**Câu 3.** Qua đoạn trích, Từ Hải hiện lên là người như thế nào?

**Câu 4 .** Nhận xét về nghệ thuật miêu tả người anh hùng Từ Hải của tác giả Nguyễn Du.

**Câu 5 .** Theo anh/chị, nhân vật Từ Hải được xây dựng bằng bút pháp lí tưởng hoá nhưng điều gì khiến hình ảnh chàng lại đẹp kì vĩ mà không xa lạ?

**II/ VIẾT**

**Câu 1** : Viết một đoạn văn nghị luận (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của anh(chị) về ý kiến : “Bạn chính là người làm chủ số phận mình”.

**Câu 2 :** Viết một bài nghị luận (khoảng 400 chữ) phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của đoạn trích “*Chí khí anh hùng”* - trích *Truyện Kiều*, Nguyễn Du.

**Đáp án, hướng dẫn chấm**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** | **4.0** |
| 1 | Thể thơ lục bát  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Thí sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm.*  - *Thí sinh trả lời không đúng: không cho điểm* | 0. 5 |
| 2 | Đoạn trích trên là cuộc đối thoại giữa nhân vật Thúy Kiều và Từ Hải.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Thí sinh trả lời như đáp án: 0,5 điểm.*  - *Thí sinh trả lời không đúng: không cho điểm* | 0. 5 |
| 3 | Qua đoạn trích, Từ Hải hiện lên:  - Là con người của sự nghiệp phi thường,khát vọng làm nên sự nghiệp lớn.  - Là con người có chí khí, có sự thống nhất giữa khát vọng phi thường và tình cảm sâu nặng với người tri kỉ.  - Là người rất tự tin vào tài năng của bản thân  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Thí sinh trả lời như đáp án: 1,0 điểm.*  *- Thí sinh chỉ 2 ý : 0,5 điểm*  *- Thí sinh chỉ 1 ý : 0,25 điểm*  *- Học sinh trả lời không thuyết phục hoặc không trả lời: không cho điểm.* | 1.0 |
| 4 | -Nhận xét về nghệ thuật miêu tả người anh hùng Từ Hải của tác giả Nguyễn Du.  - Miêu tả theo bút pháp lí tưởng hóa với những hình ảnh ước lệ và cảm hứng vũ trụ: Xây dựng hình tượng nhân vật có tính ước lệ, hình tượng con người vũ trụ qua từ ngữ, hình ảnh như *trượng phu, thanh gươm, trông vời trời bể*,...; qua hành động, cử chỉ (*lên đường thẳng rong*,..);...  - Ngôn ngữ trau chuốt tinh vi, chính xác đến trình độ cổ điển  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Thí sinh bày tỏ được nhận xét một cách hợp lí và thuyết phục: 1,0 điểm. Thí sinh trả lời chung chung không rõ ý: 0,5 điểm.*  *- Thí sinh không trả lời hoặc trả lời không đúng: không cho điểm.* | 1.0 |
|  | 5 | *Thí sinh có thể đưa ra quan điểm khác nhau nhưng cần đảm bảo tính thuyết phục, không vi phạm các chuẩn mực đạo đức và pháp luật. Sau đây là gợi ý*:  - Với chí khí anh hùng, hoài bão lớn lao và niềm tin chắc chắn làm nên sự nghiệp lớn trong một khoảng thời gian không xa, Từ Hải đã đem đến cho Kiều không phải cái rung động chớm hé của buổi ban đầu như Kim Trọng, không phải cuộc sống bình thường như Thúc Sinh, mà thức dậy ở Kiều những điều mà người khác không có được: đó là khát vọng về lẽ công bằng chính nghĩa. -Với lời động viên, lo lắng rất đỗi chân tình, Từ Hải lại mang đến cho Kiều niềm hạnh phúc được quan tâm, được yêu thương. Nếu chí khí anh hùng làm nên một Từ Hải rất đỗi phi thường thì tình cảm yêu thương chân thành sâu nặng lại làm nên một Từ Hải rất đỗi đời thường. Vì vậy mà người anh hùng Từ Hải hiện lên lớn lao, kì vĩ mà vẫn gần gũi, thân thương.  ***Hướng dẫn chấm:***  *- Thí sinh trả lời như đáp án : 1,0 điểm.*  *- Thí sinh trả lời được 1 ý : 0,5 điểm.*  *- Thí sinh không trả lời: không cho điểm.* | 1.0 |
| **II** |  | **LÀM VĂN** | **6.0** |
| **1** | Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 150 chữ) trình bày suy nghĩ của anh(chị) về ý nghĩa của việc bạn chính là người làm chủ số phận mình. | **2.0** |
|  | 1. *Xác định được yêu cầu về hình thức và dung lượng của đoạn văn*   Xác định đúng yêu cầu về hình thức và dung lượng(khoảng 150 chữ) của đoạn văn *.*Thí sinh có thể trình bày đoạn văn theo cách diễn dịch, quy nạp, tổng-phân-hợp, móc xích hoặc song hành. | 0.25 |
|  | *b.Xác định đúng vấn đề cần nghị luận* : Ý nghĩa của việc bạn chính là người làm chủ số phận mình. | 0.25 |
|  | *c.Đề xuất được hệ thống ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận*  - Xác định được các ý phù hợp để làm rõ vấn đề nghị luận,sau đây là một số gợi ý : Ý nghĩa của việc bạn chính là người làm chủ số phận mình.  - Bày tỏ quan điểm của người viết, có thể theo một số gợi ý sau:  \* Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: Chính bạn là người làm chủ và quyết định số phận của bản thân. Dẫn dắt câu nói; “…”  \* Giải thích:  - Số phận có thể hiểu một cách đơn giản là sự sắp đặt từ trước của một thế lực siêu nhiên nào đó đối với cuộc đời một người. Theo đó, cuộc đời người này sẽ diễn ra dúng như sự định đoạt. Vui vẻ, hạnh phúc, khổ đau tất cả đều dựa vào sự sắp đặt.  - Làm chủ là tự minh quyết định cuộc sống của mình, không dựa dẫm hay bị chi phối bởi bất cứ yếu tố nào.  - Số phận mỗi con người do chính bản thân nắm giữ quyết định. Cuộc đời một người có vui hay buồn, khổ đau hay hạnh phúc là do chính bản thân họ tạo ra, nắm bắt và quyết định.  \* Ý nghĩa của việc bạn chính là người làm chủ số phận mình.  -Làm chủ số phận mình.Khi có cách nhìn lạc quan, thái độ sống tích cực cuộc sống sẽ trở nên tươi đẹp hơn, đáng sống hơn...  - Làm chủ số phận mình con người sẽ luôn có ý chí, nghị lực để không bao giờ chịu đầu hàng trước số phận con người sẽ tạo ra những điều tuyệt vời, một cuộc sống có ý nghĩa.  - Có thể xoay chuyển cuộc đời theo cách ta mong muốn. Không gì có thể ngăn cản được bước tiến nếu khao khát thành công của bản thân thật sự mạnh mẽ. Khó khăn hay thất bại chỉ là những trở ngại mà cuộc sống muốn thử thách ý chí và lòng kiên trì của mỗi cá nhân.  - Đề cao những con người có tư duy tích cực, biết nắm bắt tự làm chủ cuộc đời mình.  - (Nêu và phân tích dẫn chứng tiêu biểu)  \* Phê phán lối tư duy ỷ lại, luôn phó mặc hoặc chỉ biết đổ lỗi cho số phận...Trước khi đổ lỗi cho số phận, bạn hãy tự nhìn lại bản thân xem thử mình đã làm được gì, đã vấp phải những sai lầm nào để từ đó có đánh giá chính xác, khách quan làm cơ sở cho sự hoàn thiện bản thân, hướng tới cuộc sống tốt đẹp.  \* Mở rộng vấn đề và liên hệ bản thân.  **Hướng dẫn chấm:**  *- HS trả lời như đáp án hoặc có thể diễn đạt khác nhưng hợp lí, thuyết phục đạt 0,5 điểm.*  *- HS trả lời được 01 ý đạt 0,25 điểm.* | 0.5 |
|  | *d.Viết đoạn văn đảm bảo các yêu cầu sau :*  -Lựa chọn được các thao tác lập luận ,phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận : “Bạn chính là người làm chủ số phận mình”.  - Trình bày rõ quan điểm và hệ thống các ý  -Lập luận chặt chẽ ,thuyết phục: lí lẽ xác đáng ;bằng chứng tiêu biểu,phù hợp ;kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng. | 0. 5 |
|  | *đ.Diễn đạt :*  Đảm bảo chính tả,dùng từ ,ngữ pháp tiếng Việt ,liên kết câu trong đoạn văn . | 0.25 |
|  | *e. Sáng tạo:* Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề nghị luận,có cách diễn đạt mới mẻ . | 0.25 |
| **2** | Viết một bài nghị luận (khoảng 400 chữ) phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của đoạn trích “*Chí khí anh hùng”* - trích *Truyện Kiều*, Nguyễn Du. | **4.0** |
|  | *a.Xác định đúng yêu cầu của kiểu bài :*  *Xác định được yêu cầu của kiểu bài : nghị luận văn học* | 0,25 |
|  | *b.Xác định đúng vấn đề cần nghị luận* :phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của đoạn trích “*Chí khí anh hùng”* - trích *Truyện Kiều*, Nguyễn Du. | 0,5 |
|  | - Phân tích, đánh giá đặc sắc về nội dung và nghệ thuật của đoạn thơ:  *Thí sinh có thể nêu cảm nhận, phân tích, đánh giá đoạn thơ theo nhiều cách hoặc theo quan điểm cá nhân,cần đảm bảo các ý cơ bản sau:*  ***\*Giới thiệu vấn đề cần nghị luận :*** *Tác giả,tác phẩm,* giá nội dung và nghệ thuật của đoạn trích “*Chí khí anh hùng”* - trích *Truyện Kiều*, Nguyễn Du.  ***\**Phân tích, đánh giá nội dung và nghệ thuật của đoạn trích :**  Đoạn thơ đã khắc hoạ hình ảnh người anh hùng Từ Hải – một con người có chí khí, có ước mơ, hoài bão, sự tự tin và quyết tâm làm nên nghiệp lớn nhưng cũng g bút có một trái tim tha thiết yêu thương. Qua hình tượng Từ Hải, ta thấy được cảm hứng ngợi ca và bút pháp ước lệ, lí tưởng hoá nhân vật đầy sáng tạo của Nguyễn Du:  - Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc bên nàng Kiều tài sắc cũng không níu giữ được Từ Hải. Chỉ thời gian ngắn (nửa năm) chàng đã mong muốn ra đi để tạo dựng sự nghiệp lớn, sự nghiệp của người anh hùng, đấng trượng phu.  - Tầm nhìn và tư thế lúc lên đường của Từ Hải đã được đo bằng tầm vóc vũ trụ (trời bể mêng mang) và sự cương quyết, dứt khoát (lên đường thẳng rong). - > “Con người Từ Hải không phải là con người của một làng, một họ, mà là con người của trời đất, của bốn phương” (Hoài thanh).  - Cuộc đối thoại giữa Thúy Kiều và Từ Hải:  + Thúy Kiều viện dẫn đạo phu thê (phận gái chữ tòng) xin đi theo. Từ Hải viện đạo tri kỉ (tâm phúc tương tri) để từ chối, khuyên Kiều vượt lên lẽ thường, xứng đáng làm vợ người anh hùng.  + Từ Hải hứa hẹn trở về với một cơ đồ to lớn, trong cảnh chiến thắng hào hùng (mười vạn tinh binh, tiếng chiêng dậy đất - bóng tinh rợp đường…). Lời hứa đó thể hiện khát vọng to lớn và sự tự tin của người anh hùng. - > Ước mơ sự nghiệp của Từ Hải gắn với hạnh phúc gia đình.  - Tư thế ra đi mạnh mẽ, dứt khoát: diễn tả bằng hình ảnh ước lệ tượng trưng. cánh chim bằng vượt gió. Hình ảnh “chim bằng” lướt theo gió mây trên biển khơi bát ngát là hình ảnh ẩn dụ tượng trưng về người anh hùng lí tưởng cao đẹp, hùng tráng, phi thường, mang tầm vóc vũ trụ. Đó chính là ước mơ của Nguyễn Du – ước mơ về tự do và công lí gửi vào hình ảnh lãng mạn Từ Hải.  **\* Nghệ thuật:**  - Từ ngữ: dùng nhiều từ Hán Việt mang sắc thái trang trọng, ngợi ca.  - Hình ảnh: to lớn, kì vĩ mang tầm vóc vũ trụ.  - Bút pháp miêu tả theo khuynh hướng lí tưởng hoá…  **\* Đánh giá chung**: Qua nhân vật Từ Hải, Nguyễn Du muốn gửi gắm:  + Ước mơ về một người anh hùng lí tưởng, có phẩm chất phi thường.  + Khát vọng tự do, khát vọng công lí. | 1.0 |
|  | d.Viết bài văn đảm bảo các yêu cầu sau :  -Triển khai được ít nhất hai luận điểm để làm rõ quan điểm của cá nhân  -Lựa chọn được các thao tác lập luận,phương thức biểu đạt phù hợp để triển khai vấn đề nghị luận .  -Lập luận chặt chẽ ,thuyết phục : lí lẽ xác đáng ;bằng chứng tiêu biểu,phù hợp; kết hợp nhuần nhuyễn giữa lí lẽ và bằng chứng.  **Lưu ý** : Học sinh có thể bày tỏ suy nghĩ ,quan điểm riêng nhưng phải phù hợp với chuẩn mực đạo đức và pháp luật . | 1, 5 |
|  | *d.Diễn đạt :*  Đảm bảo chuẩn chính tả, dùng từ,ngữ pháp tiếng Việt,liên kết văn bản | 0,25 |
|  | *e. Sáng tạo*  Thể hiện suy nghĩ sâu sắc về vấn đề cần nghị luận, có cách diễn đạt mới mẻ. | 0,5 |
|  | **TỔNG ĐIỂM** | **10.0** |